

Bản án số: 98/2021/HS-ST

Ngày 31-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thi;

Bà Lê Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Nhật H (Nở), sinh năm 1995 tại An Phú, An Giang; Nơi cư trú: Ấp PK, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn Chiệp và bà Châu Hồng Thu.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 24/10/2020, bị Công an xã PH, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 15/12/2020.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1984; Cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962; Cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

3. Ông Nguyễn Hữu L1, sinh năm 1994; Cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

4. Ông Trương Hoàng T, sinh năm 1993; Cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

5. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1996; Cư trú: Ấp C, xã H, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

(Tất cả vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn V, ông Trần Đăng K, ông Lê Hoàng S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/02/2021, sau khi nhận được tin báo tại nhà Trần Thị L thuộc ấp PT, xã PH, huyện An Phú có nhiều đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài tây 6 lá lựa ăn thua bằng tiền. Lực lượng Công an xã PH tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng S, Trần Văn V, Trần Đăng K, Nguyễn Thị H1 và Lê Hữu L1 có mặt tại sòng bạc nhà Trần Thị L, còn một số đối tượng khác nhanh chóng chạy khỏi hiện trường. Sau đó, Lực lượng Công an thu giữ tang vật liên quan gồm:

Tiền thu trên chiếu bạc 1.875.000 đồng; Tiền thu trên người T1 3.000.000 đồng; Tiền thu trên người L1 75.000 đồng; 98 (chín mươi tám) lá bài tây.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 08/02/2021, Lê Thị L2 (Thu) đến quán nước của L nói L mua cho L2 bộ bài tây để L2 làm cái đánh bài tây 6 lá lựa ăn thua bằng tiền và trả tiền cho L nên L đồng ý. Lúc này, Trương Hoàng T mang theo 30.000 đồng, Lê Hữu L1 mang theo 275.000 đồng, Nguyễn Văn T1 mang theo số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Thị H1 mang theo 50.000 đồng, Huỳnh Nhật H mang theo 650.000 đồng đến quán nước nhà L chơi. Khi đó thấy L2 làm nhà cái đánh bài 6 lá lựa cho nhiều người đặt cược ăn thua bằng tiền nên T sử dụng 30.000 đồng, L1 sử dụng 275.000 đồng, H1 sử dụng 50.000 đồng, T1 sử dụng 40.000 đồng, H sử dụng 650.000 đồng để đặt cược. Sòng bạc chơi đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an xã PH đến bắt quả tang Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng S, Trần Văn V, Trần Đăng K, Nguyễn Thị H1, Lê Hữu L1 và thu giữ số tiền 4.950.000 đồng cùng tang vật liên quan. Riêng, Huỳnh Nhật H còn 200.000 đồng đang đặt ván cuối thì Công an đến bắt quả tang, nên H nhanh chóng chạy thoát. Lê Thị L2 cũng nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Còn Trương Hoàng T đặt cược thua hết 30.000 đồng nên đã nghỉ trước khi Công an đến bắt quả tang.

Ngày 24/10/2020, Huỳnh Nhật H bị Công an xã PH ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày 15/12/2020, H đã nộp phạt xong.

Ngày 28/6/2021, Huỳnh Nhật H bị khởi tố điều tra.

Cáo trạng số 77/CT-VKSAP-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 truy tố Huỳnh Nhật H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Nhật H khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Huỳnh Nhật H cho biết ngày 24/10/2020, bị Công an xã PH, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, đã nộp phạt xong vào ngày 15/12/2020.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các vật chứng thu giữ trong vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhật H (Nở) pHm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài 6 lá lựa được thua bằng tiền, mức cược thắng thua từ 50.000 – 200.000 đồng/ván cùng với Nguyễn Thị H1, Lê Hữu L1, Trương Hoàng T, Nguyễn Văn T1, Trần Đăng K, Trần Văn V, Lê Hoàng S tại quán nước của bà Trần Thị L. Số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 1.950.000 đồng, mặc dù chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do ngày 24/10/2020, bị cáo H bị Công an xã PH, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, đến ngày 15/12/2020 nộp phạt xong. Mặc dù bị cáo đã nộp xong tiền phạt nhưng chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên lần vi phạm này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng do thói mê cờ bạc nên tiếp tục cố ý phạm tội. Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Huỳnh Nhật H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi các bị cáo thực hiện, đồng thời đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cũng như buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đồng thời hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đã đủ sức răn đe nên không áp dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không có hành vi vi phạm pháp luật, chấp hành tốt thông báo triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lê Hữu L1, Trương Hoàng T, Nguyễn Văn T1, Lê Thị Thu (L2) và Nguyễn Thị H1 có hành vi tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Thị L có hành vi nhận tiền xâu đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với tiền thu trên chiếu bạc 1.875.000 đồng; thu trên người L1 75.000 đồng là tiền dùng vào mục đích đánh bạc; thu Trần Thị L 18.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền thu trên người T1 3.000.000 đồng qua điều tra xác định không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho T1 là có căn cứ.

Đối với 98 (chín mươi tám) lá bài tây là dụng cụ đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhật H (Nở) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật H 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo còn phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo, không buộc bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người chấp hành án cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 98 (chín mươi tám) lá bài tây.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng. Trả lại cho Nguyễn Văn T1 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú; Ủy nhiệm chỉ số 129 ngày 23/11/2021 của Công an huyện An Phú)

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

4. Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/12/2021). Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

*** Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Bảo